

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày: 24/03/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thành Hải**

Các hội thẩm nhân dân: 1/ **Ông Hoàng Thanh Tâm**
2/ **Ông Nguyễn Thế Nam**

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Thành**

- Đại diện VKSND thành phố Long Khánh tham gia phiên tòa:

Bà Cao Thị Yến - Kiểm sát viên

Vào các ngày 23 và 24 tháng 03 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 17/01/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/QĐXXST-HS ngày 14/02/2022; thông báo dời lịch xét xử số 05/TB-VA ngày 23/02/2022 và quyết định tạm ngừng phiên tòa số 01/2022/HSST-QĐ ngày 23/03/2022 đối với bị cáo:

PHẠM QUỐC A, sinh năm 1994, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Số 30, đường số 03, khu phố C, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn N, sinh năm: 1966; Con bà: Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1966; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Ngày 18/10/2010, bị Ủy ban nhân dân thị xã L (nay là Ủy ban nhân dân thành phố L) áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, về hành vi gây rối trật tự công cộng, thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 29/02/2012.

+ Ngày 25/6/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã L (nay là Tòa án nhân dân thành phố L) xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong bản án ngày 07/6/2017.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/10/2021 đến ngày 23/02/2022, bị thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

(có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: Chị **Trần Thị T**, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Khu phố Bảo Vinh B, phường Bảo Vinh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh **Nguyễn Vũ Trường D**, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Ấp Bàu Trâm, xã Bàu Trâm, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Quốc A có quan hệ tình cảm yêu đương với chị Trần Thị T, sinh năm 1990, ở trọ tại khu phố B, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

Vào chiều tối ngày 25/6/2021, chị T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 60F3-24115 chở Quốc A đến phòng trọ của chị T chơi và ở lại qua đêm. Đến sáng ngày 26/6/2021, chị T chuẩn bị về thăm quê tại tỉnh Lâm Đồng nên rủ Quốc A cùng về. Vì không mang theo quần áo nên Quốc A mượn xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 60F3-24115 của chị T về nhà ở khu vực phường X để lấy quần áo, chị T đồng ý và đưa xe cho Quốc A. Trên đường về nhà, Quốc A nảy sinh ý định chiếm đoạt lấy xe đem đi bán. Sau đó, Quốc A đi tìm chỗ bán xe nhưng do không có giấy tờ xe nên không bán được.

Vào khoảng 11 giờ ngày 26/6/2021, Quốc A gọi điện thoại cho anh Nguyễn Vũ Trường D, sinh năm 1990, làm nghề sửa xe, ngụ tại ấp B, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai để hỏi bán xe. Quốc A nói xe người nhà, mua trả góp, nay không trả nổi nữa nên bán. Tuy nhiên, anh D không có tiền mua xe mà giới thiệu một người khác mua xe, đồng thời hẹn Quốc A đưa xe lên khu vực ngã ba Thái Lan thuộc xã H, thành phố L, để xem và mua, bán xe. Tại đây, qua giới thiệu của anh D, Quốc A đã bán xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 60F3-24115 cho một người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 8.000.000 đồng, anh D được 1.000.000 đồng tiền hoa hồng. Tiền bán xe Quốc A đã tiêu xài cá nhân hết. Chị T thấy Quốc A không quay lại nên đã gọi điện yêu cầu Quốc A trả xe nhưng nhiều lần Quốc A không trả. Đến ngày 01/7/2021, chị T làm đơn trình báo, tố cáo sự việc Quốc A chiếm đoạt tài sản. Ngày 03/7/2021, Quốc A lên Công an phường B đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 59/HĐĐGTSTTHS ngày 30/8/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Long Khánh kết luận:
+ Một xe mô tô hiệu Honda Vairo, màu bạc đen, biển số 60F3-24115, xe đã qua sử dụng, chưa thu hồi được, trị giá: 45.126.900 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-HS ngày 12/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh đã truy tố bị cáo Phạm Quốc A về tội: “Lạm

dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 175 - Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Tuấn A phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Về hình phạt: đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Quốc A từ 08 đến 12 tháng tù.

* Về vật chứng:

Do không xác định được người mua xe mô tô nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được.

Đối với số tiền 1.000.000đ anh D tự nguyện giao nộp, đây là tiền hoa hồng mà anh D giới thiệu được người mua xe của Quốc A, đề nghị tịch thu Sung Ngân sách nhà nước.

* Về dân sự: Chị Trần Thị T yêu cầu Quốc A bồi thường số tiền 20.000.000 đồng, Quốc A đã bồi thường xong, chị T đã nhận và không yêu cầu hay thắc mắc gì thêm.

* Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về phụ giúp ba mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện:

Lợi dụng mối quan hệ tình cảm nên vào ngày 26/6/2021, tại nhà trọ thuộc khu phố B, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, Phạm Quốc A mượn xe mô tô hiệu Honda Vairo, màu bạc đen, biển số 60F3-24115, trị giá 45.126.900 đồng, của chị Trần Thị T, sau đó chiếm đoạt xe mô tô trên bằng cách đem đi bán cho

một người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch), với giá 8.000.000 đồng, lấy tiền tiêu xài cá nhân hết.

Tại phiên tòa ngày 23/3/2022, bị cáo thay đổi lời khai, cho rằng bị cáo có hùn với chị T số tiền 20.000.000đ để cùng mua chiếc xe Honda Vairo, biển số 60F3-24115. Tuy nhiên, bị cáo không đưa ra được bất cứ tài liệu, chứng cứ gì chứng minh; Trong suốt quá trình điều tra, bị cáo đều thừa nhận xe là của bị hại. Hội đồng xét xử đã tạm ngừng phiên tòa, thu thập bổ sung lời khai của chị Trần Thị T, chị T khẳng định bị cáo khai không đúng. Tại phiên tòa ngày 24/3/2022, bị cáo đã thừa nhận chiếc xe Honda Vairo, biển số 60F3-24115 là của chị T, bị cáo không hùn tiền để mua xe.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Quốc A đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là công dân có đủ nhận thức và năng lực, do không muốn lao động mà vẫn có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo có nhân thân xấu nhưng vẫn không chịu tu dưỡng và tiếp tục phạm tội thể hiện bị cáo không biết ăn năn, hối cải. Tuy nhiên xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại, đầu thú, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Vairo, màu bạc đen, biển số 60F3-24115; Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được nên không xem xét.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng anh D tự nguyện giao nộp là tiền có nguồn gốc do mua bán tài sản trộm cắp mà có nên tịch thu Sung Ngân sách nhà nước là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho chị Trần Thị T số tiền 20.000.000đ, chị T không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Đối với số tiền 1.000.000đ anh D đã tự nguyện giao nộp, anh D không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh phù hợp phần nhiều với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Phạm Quốc A** phạm tội: “**Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản**”

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

* **Xử phạt:** Bị cáo **Phạm Quốc A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2022.

* **Về vật chứng:** Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu Nộp Ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000đ do anh Nguyễn Vũ Trường D giao nộp.

(Số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh quản lý theo giấy nộp tiền vào Kho bạc Nhà nước thành phố Long Khánh ngày 17/01/2022)

* **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- Sở tư pháp ĐN;
- VKSND Tỉnh ĐN;
- VKSND TP.LK;
- CA TP.LK;
- THA TP.LK;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Hải